

CÔNG TY TNHH KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU NHẬT ANH VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU NHẬT ANH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT ANH VIET NAM IMPORT EXPORT BUSINESS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110706302

3. Ngày thành lập: 07/05/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, tòa nhà 29T1 đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946800011

Fax:

Email: xknkhatanh@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4511
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
3.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4513
4.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
6.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4541
7.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá)	4543
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (không bao gồm đấu giá)	4610
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (không bao gồm thiết bị phát, thu-phát sóng vô tuyến điện)	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, máy xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; máy móc, thiết bị y tế; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng	4659(Chính)
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (trừ các mặt hàng Nhà nước cấm).	8299
15.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
16.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
19.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh Rau, tươi, ướp lạnh, hoặc đã được bảo quản cách khác; Quả, tươi, ướp lạnh hoặc đã được bảo quản cách khác; – Nước rau ép, nước quả ép.	4722
21.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
22.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
23.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
24.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
25.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
26.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
27.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
28.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
29.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
30.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
31.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
32.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ đấu giá bán lẻ qua internet)	4791
33.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ đấu giá bán lẻ ngoài cửa hàng)	4799
34.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

35.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
36.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
37.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 3.900.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN DŨNG	Việt Nam	Thôn Hòa Vang 2, Xã Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	2.730.000.000	70,000	046076014481	
2	NGUYỄN ĐỨC HẬU	Việt Nam	Thôn Thuận Lý, Xã Tiến Dũng, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	1.170.000.000	30,000	024093010209	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/07/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 046076014481

Ngày cấp: 27/08/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Hòa Vang 2, Xã Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Hòa Vang 2, Xã Lộc Bồn, Huyện Phú Lộc, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội